

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 13- 4-2021.

V/v: “Tranh chấp ly hôn giữa chị
C và anh P”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tuyết Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thi Loan.
2. Bà Đỗ Thị Thu Hương.

-Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Văn Chiến - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt tham gia phiên tòa:
Bà Cao Thị Bích Hợp – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:759/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 23/2021/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự.

1. Nguyên đơn: Chị Lưu Hoài Bảo C. Địa chỉ: Số 20/17 đường N, phường C, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. *Có mặt.*

2. Bị đơn: Anh Phạm Huỳnh Thanh P. Địa chỉ: Số 19/1B, đường H, phường E, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện nộp tại Tòa án thành phố Đà Lạt và quá trình tố tụng nguyên đơn chị Lưu Hoài Bảo C trình bày: Chị kết hôn với anh Phạm Huỳnh Thanh P vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND phường C, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân do hai bên tự nguyện, có tổ chức lễ cưới. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại nhà cha mẹ chị tại số 20/17 đường N, phường C, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Cuộc sống chung hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh P đã có quan hệ với người phụ nữ

khác và đã có con riêng. Từ năm 2018 đến nay vợ chồng ly thân, anh P đã chuyển ra ngoài sống, không quan tâm gì đến vợ con, không chu cấp tiền để chi nuôi con. Đến nay chị nhận thấy quan hệ hôn nhân không thể tồn tại, chị không còn tình cảm với anh P nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Phạm Huỳnh Thanh P.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là Phạm Hoàng Ngọc U, sinh ngày 18/4/2012. Hiện con đang ở với chị. Ly hôn chị yêu xin trực tiếp nuôi con, chị không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Trong quá trình tố tụng, bị đơn anh Phạm Huỳnh Thanh P được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không có ý bằng văn bản phản hồi và cũng không đến Tòa để trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị Lưu Hoài Bảo C.

Tại phiên tòa, chị Lưu Hoài Bảo C, vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn, yêu cầu nuôi con và không yêu cầu anh Phạm Huỳnh Thanh P cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt phát biểu ý kiến về sự tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án cũng như của Hội đồng xét xử tại phiên tòa và của những người tham gia tố tụng. Về yêu cầu khởi kiện đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lưu Hoài Bảo C, cho ly hôn giữa chị Lưu Hoài Bảo C và anh Phạm Huỳnh Thanh P. Về con chung: giao 01 con chung tên là Phạm Hoàng Ngọc U, sinh ngày 18/4/2012, cho chị Lưu Hoài Bảo C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi thành niên. Về cấp dưỡng nuôi con chị C không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Về tài sản chung và nợ chung: không có tranh chấp nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định;

[1] Về quan hệ tranh chấp: Chị Lưu Hoài Bảo C có đơn yêu cầu xin ly hôn với anh Phạm Huỳnh Thanh P và yêu cầu nuôi con, Phạm Huỳnh Thanh P không đến tòa để trình bày ý kiến đối với yêu cầu của chị C, nên xác định quan hệ tranh chấp giữa các bên là “Ly hôn và quyền nuôi con” theo qui định tại khoản 1 điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Anh Phạm Huỳnh Thanh P, cư trú, sinh sống tại địa chỉ: Số 19/1B, đường H, phường E, tỉnh Lâm Đồng; Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 35, điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

[2] Về tố tụng: anh Phạm Huỳnh Thanh P được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt, căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Giữa chị Lưu Hoài Bảo C và anh Phạm Huỳnh Thanh P chung sống và tổ chức cưới từ năm 2012, xong đến năm 2015 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân phường C, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng kết hôn tự nguyện, nên quan hệ hôn nhân giữa chị Lưu Hoài Bảo C và anh Phạm Huỳnh Thanh P là tuân thủ đúng trình tự quy định của pháp luật. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do hai bên không tìm hiểu kỹ nên khi bước vào cuộc sống chung, không có sự chia sẻ trách nhiệm với nhau, không chung thủy với nhau. Hai bên không dàn xếp, giải quyết được mâu thuẫn, dẫn đến ly thân nhau từ năm 2018. Nay chị Lưu Hoài Bảo C yêu cầu ly hôn vì không còn tình cảm với anh Phạm Huỳnh Thanh P và không chấp nhận cách sống của anh Phạm Huỳnh Thanh P. Về phía anh Phạm Huỳnh Thanh P được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa trình bày ý kiến về yêu cầu của chị Lưu Hoài Bảo C là thể hiện thái độ không còn mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng với chị Lưu Hoài Bảo C. Với thực trạng của quan hệ hôn nhân thể hiện mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đã không thực hiện nghĩa vụ giữa vợ chồng với nhau từ năm 2018 đến nay, có kéo dài thì mục đích của hôn nhân cũng không đạt được. Nên yêu cầu ly hôn của chị Lưu Hoài Bảo C là có căn cứ. Áp dụng Điều 56 luật hôn nhân gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lưu Hoài Bảo C, cho ly hôn giữa chị Lưu Hoài Bảo C và anh Phạm Huỳnh Thanh P.

[4] Về quyền nuôi con: Giữa anh Phạm Huỳnh Thanh P và chị Lưu Hoài Bảo C, có 01 con chung tên là Phạm Hoàng Ngọc U, sinh ngày 18/4/2012. Xét con đủ 7 tuổi, Tòa án lấy lời khai cháu có nguyện vọng ở với mẹ, nên chấp nhận yêu cầu của chị Lưu Hoài Bảo C, giao con cho chị Lưu Hoài Bảo C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên là phù hợp với qui định của pháp luật.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lưu Hoài Bảo C, không yêu cầu ông anh Phạm Huỳnh Thanh P cấp dưỡng nuôi mỗi con nên không đề cập.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lưu Hoài Bảo C, không có tranh chấp nên không đề cập.

[7] Về án phí: Chị Lưu Hoài Bảo C phải chịu án phí hôn nhân gia đình theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1- Cho ly hôn giữa chị Lưu Hoài Bảo C và anh Phạm Huỳnh Thanh P.

2- Về quyền nuôi con chung: Giao con chung tên Phạm Hoàng Ngọc U, sinh ngày 18/4/2012, cho chị Lưu Hoài Bảo C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi thành niên.

Quyền thăm nom con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

3- Về án phí: Chị Lưu Hoài Bảo C phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (Được trừ vào số tiền tạm nộp án phí chị C đã nộp theo biên lai thu số: AAA/2017/0003364641 ngày 27 tháng 11 năm 2020 của C cục thi hành án dân sự thành phố Đ), chị Lưu Hoài Bảo C đã nộp đủ.

6- Về quyền kháng cáo: Chị Lưu Hoài Bảo C, có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Phạm Huỳnh Thanh P, có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án./.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự. /.

Nơi nhân

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND tp.Đ;
- UBND phường C.Tp.Đ
- Cục THADS tp. Đ;
- Các đương sự;
- Lưu AV - HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CHỦ TOA PHIÊN TÒA**

Đã ký tên và đóng dấu

Đoàn Thi Tuyết Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Loan- Đỗ Thị Thu Hương

Đoàn Thị Tuyết Nga